

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2023/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Mai H, sinh năm 1991;

Bị đơn: Anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1991;

Đều có địa chỉ: Khu X xã Y, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Mai H và anh Nguyễn Huy C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị H và anh C đều xác định có 01 con chung cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 10/6/2017, chị H và anh C tự nguyện thoả thuận anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu A kể từ tháng 01/2024 cho đến khi cháu A thành niên, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C.

Chị H và anh C đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp:** Chị H và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết gì, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Mai H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005397, ngày 02/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *Chi Cục THADS huyện Hạ Hòa;*
- *UBND xã Y;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Hưng Thủy